

Hà nội, ngày 08 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT  
KINH DOANH**

(Từ thời điểm 01/01/2023-31/12/2023)

*Kính thưa:* Quý vị đại biểu/Quý cổ đông Công ty

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giấy Thương Đình;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính từ thời điểm 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Xin được báo cáo một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính như sau:

**a. Tình hình tài chính**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	118.499.242.946	126.850.208.955	
Doanh thu thuần	108.515.128.671	80.172.235.192	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-2.571.763	-4.087.137.724	
Lợi nhuận khác	119.927.002	-926.639.185	
Lợi nhuận trước thuế	117.355.239	-5.013.776.909	
Lợi nhuận sau thuế	117.355.239	-5.013.776.909	

**b. Các chỉ tiêu tài chính khác**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	Ghi chú
<b>1. Hệ số thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,966	0,912	
Hệ số thanh toán nhanh	0,458	0,368	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,626	0,690	

Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,675	2,229	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay của hàng tồn kho	2.83	1.72	
- Giá vốn	83.298.857.056	63.908.569.741	
- Hàng tồn kho bình quân	29.416.920.906	37.190.126.052	
Vòng quay của tài sản	0.954	0.654	
- Doanh thu thuần	108.515.128.671	80.172.235.192	
- Tổng tài sản bình quân	113.726.108.277	122.674.725.951	
<b>4. Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0.001	-0.0625	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0.003	-0.1277	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.001	-0.0395	
Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0.000024	-0.051	

\* Giải trình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

Kết thúc năm 2023, Công ty tiếp tục gặp nhiều rất nhiều khó khăn trong sản xuất và kinh doanh chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Năm 2023 kinh tế thế giới và Việt nam tiếp tục gặp nhiều thách thức, diễn biến khó lường và nhiều bất ổn. Chiến tranh, Lạm phát vẫn ở mức cao, các nền kinh tế lớn vẫn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng trong nước và ngoài nước tiếp tục suy giảm... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu và bán hàng trong nước của Công ty.

- Chi phí chung bình quân năm cho một đơn vị sản phẩm ở mức cao, do năng suất lao động bình quân giảm, rất khó để cạnh tranh với các đơn vị cung cấp giấy trong nước và quốc tế.

- Chi phí thuế đất tăng 2,4 tỷ tương ứng khoảng 30% so với năm 2022, tiền phạt chậm nộp ngân sách nhà nước cũng ở mức rất cao 0.03%/ngày, do các nguồn thu không đáp ứng các khoản chi dẫn tới nợ thuế còn tồn đọng.

- Chi phí khấu hao tăng do nhiều năm vận hành sản xuất máy móc thiết bị, nhà xưởng không được duy tu bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ dẫn tới tình trạng hỏng hóc rất nhiều ảnh

hưởng đến năng suất lao động. Công ty phải tiến hành sửa chữa, mua sắm thay thế các MMTB đã lỗi thời để tiếp cận với công nghệ mới, để đảm bảo duy trì chất lượng sản phẩm.

- Chi phí tiền lương, bảo hiểm không giảm do lương tối thiểu năm 2023 tăng theo quy định của nhà nước. Quỹ tiền lương duy trì ở mức cao của khối gián tiếp và công nhân trực tiếp sản xuất chiếm tỷ lệ 39% trên tổng doanh thu năm 2023.

- Chi phí lãi vay ngân hàng tăng: năm 2023 các đơn hàng xuất khẩu tiếp tục giảm, công ty không có nguồn USD nên phải vay ngân hàng với lãi xuất VNĐ.

Nhìn chung năm 2023 dù còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, nhưng Công ty vẫn cố gắng duy trì sản xuất sản phẩm tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sang các thị trường truyền thống, hi vọng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể ban lãnh đạo và CBCNV toàn công ty sẽ tạo tiền đề thuận lợi hơn cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

Trên đây là tình hình tài chính, những nguyên nhân dẫn đến kết quả HĐSXKD của Công ty năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!



**Phạm Văn Trường**